

Số: /KH-UBND

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2 (2026-2030) tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Nghị định số 311/2025/NĐ-CP ngày 05/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Kế hoạch số 2463/KH-BGDĐT ngày 31/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2 (2026-2030); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2 (2026-2030) như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục triển khai hiệu quả lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Nghị định số 311/2025/NĐ-CP ngày 05/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội và yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục tỉnh Hưng Yên.

- Làm căn cứ để Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên hằng năm.

2. Mục tiêu cụ thể

- Bảo đảm 100% giáo viên mầm non hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên.

- Bảo đảm 100% giáo viên tiểu học, trung học cơ sở hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp bằng cử nhân.

II. NGUYÊN TẮC, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC, SỐ LƯỢNG THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc

- Việc xác định lộ trình và tổ chức thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên phải đảm bảo phù hợp với thực trạng đội ngũ giáo viên và điều kiện của các cơ sở giáo dục, địa phương; không để xảy ra tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy.

- Đối tượng giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo phải đảm bảo đúng độ tuổi, trình độ đào tạo của giáo viên. Ưu tiên bố trí những giáo viên còn ít thời gian công tác tính đến tuổi nghỉ chế độ tham gia đào tạo trước. Trường hợp giáo viên không còn đủ năm công tác, không thuộc đối tượng thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo thì thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng và hiệu quả.

2. Đối tượng

Đối tượng thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo gồm giáo viên trong các cơ sở giáo dục công lập, tư thục:

- Giáo viên mầm non chưa có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 còn đủ 07 năm công tác (84 tháng) đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

- Giáo viên tiểu học chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc chưa có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 còn đủ 08 năm công tác (96 tháng) đối với giáo viên có trình độ trung cấp, còn đủ 07 năm công tác (84 tháng) đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

- Giáo viên trung học cơ sở chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên hoặc chưa có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 còn đủ 07 năm công tác (84 tháng) đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

3. Thời gian thực hiện giai đoạn 2: Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2030.

4. Phương thức thực hiện

- Việc đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thực hiện theo phương thức giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng: thực hiện theo quy định hiện hành về giao nhiệm vụ, đặt hàng sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Đối với các ngành hoặc chuyên ngành không đủ điều kiện mở lớp đào tạo theo phương thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ, giáo viên chủ động đăng ký dự

tuyển với cơ sở đào tạo công lập theo quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

5. Số lượng giáo viên thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo

- Giáo viên mầm non: 366 người.
- Giáo viên tiểu học: 103 người.
- Giáo viên trung học cơ sở: 39 người.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức sơ kết giai đoạn 1 (2020-2025)

Đánh giá kết quả đào tạo nâng trình độ chuẩn theo các nhiệm vụ, giải pháp xác định tại các Kế hoạch: số 84/KH-UBND ngày 02/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; số 75/KH-UBND ngày 28/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2020-2025); xác định thuận lợi, khó khăn, bài học kinh nghiệm và những giải pháp, nhiệm vụ trong giai đoạn 2 (2026-2030).

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hằng năm giai đoạn 2 (2026-2030)

- Căn cứ vào đối tượng, nguyên tắc tiêu chí cử giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn được đào tạo giai đoạn 2 (2026-2030), các cơ sở giáo dục rà soát, thống kê số lượng thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn được đào tạo giai đoạn 2 (2026-2030); xác định chỉ tiêu nâng trình độ chuẩn được đào tạo theo từng năm trong giai đoạn 2026-2030; xác định phương thức đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên; xác định các ngành, chuyên ngành đào tạo; lập danh sách giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở cử tham gia đào tạo của từng năm tham mưu Ủy ban nhân dân xã, phường ban hành kế hoạch thực hiện.

- Ủy ban nhân dân xã, phường ban hành kế hoạch 5 năm theo lộ trình 2026-2030 và kế hoạch hằng năm thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

3. Thực hiện việc hoàn trả, thanh toán học phí cho các trường hợp giáo viên đã tự túc tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn

- Ủy ban nhân dân xã, phường, các cơ sở giáo dục rà soát, lập danh sách các trường hợp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc đối tượng phải thực hiện nâng trình độ chuẩn đã được cấp bằng tốt nghiệp đạt yêu cầu về trình

độ chuẩn được đào tạo của cấp học đang giảng dạy kể từ ngày 01/7/2020 nhưng chưa được cơ quan, đơn vị thanh toán học phí đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 311/2025/NĐ-CP; xác định mức học phí cần chi trả đối với từng cá nhân, trong đó có trường hợp giáo viên mầm non đã được đào tạo nâng chuẩn từ trung cấp lên đại học ngành Giáo dục mầm non.

- Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng kế hoạch bảo đảm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách về lương, phụ cấp; chi trả học phí đào tạo phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương theo kế hoạch.

4. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát quá trình đào tạo để đảm bảo chất lượng đào tạo

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện kiểm tra, giám sát và phối hợp nắm bắt thông tin thường xuyên với cơ sở đào tạo giáo viên trong suốt quá trình triển khai thực hiện đào tạo nâng chuẩn cho giáo viên để đảm bảo chất lượng đào tạo.

- Tổ chức đánh giá kết quả đào tạo của từng năm, từng khóa, kịp thời điều chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế vướng mắc. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 311/2025/NĐ-CP.

5. Bảo đảm các điều kiện hoàn thành lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo

- Căn cứ vào chỉ tiêu, số lượng giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tham gia đào tạo theo kế hoạch từng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan lựa chọn cơ sở giáo dục đào tạo giáo viên đủ điều kiện, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ, đạt hàng theo quy định pháp luật hiện hành.

- Trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện, Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp tiểu học, trung học cơ sở bố trí, sắp xếp, điều tiết, phân công nhiệm vụ cho giáo viên hợp lý giữa các cơ sở giáo dục đảm bảo đủ giáo viên giảng dạy và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia đào tạo theo hình thức vừa làm, vừa học.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình tổ chức tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên do ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

- Các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục đảm bảo kinh phí từ nguồn thu hợp pháp của nhà trường để chi trả các chế độ cho giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan đầu mối, thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp việc triển khai thực hiện Kế hoạch của các địa phương và các cơ sở đào tạo giáo viên; đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định;

- Tổng hợp nhu cầu đào tạo nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên của các cơ sở giáo dục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hằng năm;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định năng lực, trình cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên cho các cơ sở đào tạo; phối hợp với các cơ sở đào tạo để tổ chức đào tạo và thi cấp bằng theo quy định;

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng kế hoạch hằng năm thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

- Hướng dẫn các cơ sở đào tạo giáo viên chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai phối hợp liên kết đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên.

2. Sở Tài chính

Căn cứ chỉ tiêu, số lượng giáo viên được phê duyệt, Sở Tài chính tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai kế hoạch hằng năm trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

3. Sở Nội vụ

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo cho giáo viên theo Kế hoạch.

4. Các sở, ngành liên quan

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, triển khai, theo dõi, giám sát có hiệu quả Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

5. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này, ban hành Kế hoạch giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch hằng năm thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo giáo viên chưa đáp ứng trình độ chuẩn trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý và tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp theo Kế hoạch;

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục rà soát, đánh giá, phân loại đội ngũ giáo viên các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý để xây dựng kế hoạch đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2026-2030 và hằng năm trình Ủy ban nhân dân xã, phường phê duyệt và gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 01 tháng 12 của năm học trước liền kề với năm thực hiện;

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục bố trí giáo viên tham gia các khóa đào tạo đảm bảo đủ số lượng, xây dựng phương án và có giải pháp bố trí, sắp xếp, điều tiết phân công nhiệm vụ cho giáo viên hợp lý giữa các cơ sở giáo dục hiệu quả, phù hợp và đảm bảo các chế độ, chính sách của giáo viên theo quy định;

- Xây dựng dự toán chi ngân sách và phương án ngân sách, tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí gửi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; cấp phát, thanh toán, thẩm định quyết toán kinh phí cho các cơ sở đào tạo nơi giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

- Xây dựng kế hoạch chi trả học phí đào tạo phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và đảm bảo hoàn thành trước ngày 31/12/2027;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tổ chức đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đảm bảo hiệu quả, thống nhất và chất lượng.

6. Trách nhiệm của các cơ sở đào tạo giáo viên

- Chuẩn bị các điều kiện về chương trình, tài liệu, học liệu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giảng viên để thực hiện lộ trình đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên;

- Thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, thời gian đào tạo, chương trình, hình thức đào tạo, điều kiện thực hiện, chuẩn đầu ra; chi phí đào tạo/người để lựa chọn phương thức đào tạo;

- Đảm bảo chất lượng đào tạo và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về chất lượng đào tạo do đơn vị thực hiện.

7. Các cơ sở giáo dục sử dụng giáo viên

- Hằng năm xây dựng Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên, lập danh sách giáo viên thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn trình Ủy ban nhân dân xã, phường phê duyệt;

- Căn cứ vào Kế hoạch đào tạo được phê duyệt, bố trí, sắp xếp công việc của giáo viên phù hợp để tạo điều kiện cho giáo viên vừa làm, vừa học;

- Bảo đảm các chế độ, chính sách đối với giáo viên theo quy định;

Trong quá trình triển khai Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh,
- Các Sở: GD&ĐT, Tài chính, Nội vụ;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Trường: ĐH Thái Bình, ĐHSPTK Hưng Yên, CDCĐ Hưng Yên, CĐSP Thái Bình, CĐVHNT Thái Bình, CĐ nghề Thái Bình;
- Lưu: VT, KGVX^{PH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nghiêm